

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **6647**/UBND-KTTH

Quảng Ngãi, ngày **27** tháng 12 năm 2023

V/v chấp thuận phương án vay
lại nguồn vốn vay nước ngoài
của Chính phủ và nguồn trả nợ
để đầu tư dự án Hiện đại hóa
thủy lợi thích ứng biến đổi khí
hậu tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Thường trực HĐND tỉnh

Dự án “Hiện đại hóa thủy lợi thích ứng biến đổi khí hậu tỉnh Quảng Ngãi”, vay vốn ADB được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 305/QĐ-TTg ngày 04/3/2022; theo đó dự án có tổng mức đầu tư 23,86 triệu USD, trong đó: Vốn vay ưu đãi (OCR) của ADB là 19,02 triệu USD; vốn viện trợ không hoàn lại là 0,3 triệu USD; vốn đối ứng là 4,536 triệu USD (tương đương 105,348 tỷ đồng).

Căn cứ quy định tại Khoản 1, Điều 26 và Khoản 1, Điều 27 Nghị định 97/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ về cho vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ; theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 5554/SNNPTNT ngày 12/12/2023 và ý kiến của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo số 2463/STC-NS ngày 31/7/2023, Công văn số 5050/STC-NS ngày 08/12/2023, UBND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận phương án vay lại nguồn vốn vay nước ngoài của Chính phủ và nguồn trả nợ để đầu tư dự án Hiện đại hóa thủy lợi thích ứng biến đổi khí hậu tỉnh Quảng Ngãi (ADB9) với các nội dung chính như sau:

1. Mức dư nợ vay của ngân sách địa phương năm trước và ước tính mức dư nợ vay năm hiện tại:

Đến thời điểm hiện tại, hạn mức dư nợ vay năm 2023 là 4.272.935 triệu đồng (tương ứng 30% số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước) dự kiến đến hết năm 2023 dư nợ vay của địa phương là 121.410 triệu đồng. Như vậy, với mức vay dự kiến của dự án ADB9 là 309,179 tỷ đồng vẫn đảm bảo dư nợ vay phù hợp với hạn mức vay theo quy định.

2. Tỷ lệ trả nợ vốn vay lại trên thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp trong ba năm gần nhất:

- Năm 2021: Số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp là 13.040.089 triệu đồng; số trả nợ vay lại trong năm là 5.906 triệu đồng (trong đó trả nợ gốc 5.009 triệu đồng, trả nợ lãi vay 897 triệu đồng). Theo đó, tỷ lệ trả nợ vốn vay lại trên thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp khoảng 0,05%.

- Năm 2022: Số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp là 21.651.815 triệu đồng; số trả nợ vay lại trong năm là 8.688 triệu đồng (*trong đó trả nợ gốc 7.418 triệu đồng, trả nợ lãi vay 1.270 triệu đồng*). Theo đó, tỷ lệ trả nợ vốn vay lại trên thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp khoảng 0,04%.

- Năm 2023: Số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp là 18.330.286 triệu đồng; dự kiến trả nợ vay lại trong năm là 8.692 triệu đồng (*trong đó trả nợ gốc là 7.320 triệu đồng, trả nợ lãi vay 1.372 triệu đồng*). Theo đó, tỷ lệ trả nợ vốn vay lại trên thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp khoảng 0,05%.

3. Phương án trả nợ và thuyết minh chi tiết kế hoạch và nguồn trả nợ:

Việc xử lý trả nợ gốc, lãi và các khoản phí có liên quan đến khoản vay của chính quyền địa phương được thực hiện theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 93/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 (Điều 11 và Điều 12). Do đó, khi dự án được thẩm định vay lại và đàm phán ký hiệp định vay lại với lãi suất tham chiếu SOFR, hằng năm địa phương sẽ cân đối bố trí nguồn trả nợ gốc vay, lãi, phí và các chi phí liên quan theo quy định (*đối với nợ gốc được bố trí từ nguồn vốn chi đầu tư phát triển trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 và các giai đoạn tiếp theo; đối với lãi, phí và các chi phí liên quan sẽ được bố trí trong dự toán đầu năm của ngân sách địa phương*). Trường hợp không đảm bảo trả nợ gốc, lãi vay theo quy định, địa phương sẽ bố trí dự toán chi đầu tư phát triển trong cân đối để tạo nguồn trả nợ gốc đến hạn theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 93/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018, hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Văn bản số 15636/BTC-NSNN ngày 17/11/2017.

(Chi tiết có phương án vay lại nguồn vốn vay nước ngoài của Chính phủ và nguồn trả nợ kèm theo)

Đề nghị Thường trực HĐND tỉnh có ý kiến thống nhất để UBND tỉnh triển khai các bước tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- VPUB: CVP, PCVP, KTN, CB-TH;
- Lưu: VT, KTTHbao.



Trần Hoàng Tuấn